

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN THANH TRÌ
TP HÀ NỘI**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 46/2018/HSST
Ngày: 23/4/2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THANH TRÌ, TP HÀ NỘI
Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đỗ Thị Mai Thu

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Vũ Văn Thang
2. Ông Nguyễn Tùng Mậu

Thư ký Toà án ghi biên bản phiên tòa: Bà Trần Thị Thu Hiền - Cán bộ Toà án nhân dân huyện Thanh trì, TP Hà Nội.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Trì tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Duy Hùng - Kiểm sát viên sơ cấp

Ngày 23 tháng 4 năm 2018 tại trụ sở Ủy ban nhân dân xã N, huyện Thanh Trì, Hà Nội xét xử sơ thẩm lưu động vụ án hình sự thụ lý số 50/2018/HSST ngày 06/4/2018 đối với bị cáo:

Họ và tên: LÊ THỊ H- Sinh ngày 08/8/1981 tại Hà Nội

ĐKHKTT: thôn D, xã L, huyện C, TP Hà Nội

Nơi ở: không nơi cư trú nhất định.

Quốc tịch: Việt Nam

Dân tộc: Kinh

Tôn giáo: Không

Nghề nghiệp: Tự do

Trình độ văn hoá: 8/12

Con ông: Lê Quang K

Con bà: Cán Thị V

Bị cáo là con thứ nhất trong gia đình có 03 chị em và có 01 con sinh năm 2013.

- TATS: không

(Danh chỉ bản số 0019 do công an huyện T lập ngày 17/12/2017)

Bắt quả tang và tạm giữ ngày 14/12/2017, tạm giam ngày 19/12/2017.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 14 giờ ngày 14/12/2017, Lê Thị H đi đến khu vực cổng Bệnh viện 09 thuộc thôn Y, xã T, huyện T, TP Hà Nội gặp và mua của một người đàn ông tên C 01 cục ma túy Hêroin với giá 300.000 đồng. Sau đó, H đi vào khu vực nhà hoang ở khu đô thị C, thôn Y, xã T, huyện T, TP Hà Nội với mục đích chia cục ma túy này thành 08 gói nhỏ để bán với giá 100.000 đồng /một gói. Khoảng 15 giờ cùng ngày, tổ Công tác Công an đồn C làm nhiệm vụ tại khu đô thị C, thôn Y, xã T, huyện T, TP Hà Nội phát hiện Lê Thị H đang dùng dao lam chia nhỏ cục ma túy nói trên thành 08 gói nhỏ gồm 07 gói giấy màu xanh và 01 gói giấy màu trắng. Tại chỗ, H khai nhận 08 gói nhỏ này là Hêroin, H đang chia thành các gói nhỏ để bán kiếm lời. Tổ Công tác đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, thu giữ vật chứng và đưa H về trụ sở giải quyết.

Bản kết luận định giá tài sản số 1143/KLĐG-PC54 ngày 05/02/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an TP Hà Nội kết luận: chất bột màu trắng bên trong 08 gói giấy đều là ma túy loại Hêroin có tổng trọng lượng 0,567 gam. Con dao lam thu được của H có dính ma túy loại Hêroin

Tại Cơ quan điều tra, H khai nhận thêm: vào buổi trưa các ngày 12/12/2017 và 13/12/2017, tại cổng Bệnh viện 09, H đã hai lần mua ma túy của C, mỗi lần đều mua một cục ma túy với giá 300.000 đồng. Sau đó, H đều mang về chia thành 08 gói nhỏ đã bán hết cho nhiều người với giá 100.000 đồng một gói. H đã bán 16 gói ma túy như vậy, thu lời được 1.000.000 đồng. H đã sử dụng số tiền kiếm được từ bán ma túy để tiêu xài cá nhân và tiếp tục mua ma túy về bán lại.

Đối với người đàn ông tên C đã bán ma túy cho H, do không xác minh được tên tuổi, địa chỉ của người này nên không có căn cứ để xác minh làm rõ.

Đối với 01 con dao lam H dùng để chia nhỏ ma túy nên tiếp tục tạm giữ để giải quyết theo quy định của pháp luật.

Tại bản cáo trạng số 47/CT-VKS ngày 06/4/2018, VKSND huyện Thanh Trì truy tố Lê Thị H về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm b khoản 2 Điều 194 - BLHS 1999.

Tại phiên toà: Bị cáo khai nhận hành vi phạm tội của mình, thừa nhận nội dung bản cáo trạng truy tố đúng hành vi bị cáo đã thực hiện, thấy được hành vi của mình là vi phạm pháp luật, hối hận và đề nghị Tòa xem xét, giảm nhẹ hình phạt.

Đại diện VKSND huyện Thanh Trì giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị:

- Xử phạt bị cáo từ 7 năm đến 7 năm 06 tháng tù về tội mua bán trái phép chất ma túy, thời hạn tù tính từ ngày 14/12/2017.

Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Buộc bị cáo phải truy nộp 1.000.000 đồng là tiền thu lời bất chính từ việc mua bán ma túy để sung quỹ Nhà nước.

Về vật chứng: tịch thu tiêu hủy 08 gói ma túy Hêrôin có tổng trọng lượng 0,567 gam (cơ quan giám định đã trích 0,034 gam; còn lại 0,533 gam) và 01 lưỡi dao dao lam có dính ma túy.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Trong các ngày 12/12/2017 và 13/12/2017, tại khu vực đường C thuộc thôn Y, xã T, huyện T, TP Hà Nội; Lê Thị H đã hai lần mua ma túy để chia thành nhiều gói nhỏ và bán lại cho người khác với giá 100.000 đồng/một gói, H đã thu lời bất chính 1.000.000 đồng. Ngày 14/12/2017, khi H đang chia 0,567 gam Hêrôin thành 08 gói nhỏ để bán kiếm lời thì bị Tổ Công tác Công an đồn C - Công an huyện T bắt quả tang và thu giữ cùng vật chứng.

[2] Như vậy hành vi của Lê Thị H đã phạm vào tội “Mua bán trái phép chất ma túy” được quy định tại điểm b khoản 2 Điều 194 - BLHS 1999 với tình tiết phạm tội nhiều lần. VKSND huyện Thanh Trì truy tố bị cáo ra xét xử theo tội danh và điều luật đã viện dẫn ở trên là có căn cứ pháp lý. Ma túy là hiểm họa của xã hội bởi ma túy là nguyên nhân gây ra nhiều căn bệnh dẫn đến chết người, làm thiệt hại kinh tế, gây suy thoái đạo đức, lối sống và là nguyên nhân làm phát sinh nhiều tội phạm nguy hiểm. Hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm phạm trực tiếp chế độ độc quyền quản lý các chất ma túy của Nhà nước. Do tính chất nghiêm trọng của vụ án, để kịp thời đấu tranh phòng chống tội phạm, cần thiết phải xử lý bị cáo bằng pháp luật hình sự, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới đủ điều kiện giáo dục, cải tạo bị cáo và phòng ngừa chung. Tuy nhiên khi lượng hình có xem xét các tình tiết giảm nhẹ: chưa tiền án tiền sự, phạm tội lần đầu; thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải - để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[3] Đối với người đàn ông tên C đã bán ma túy cho bị cáo, do không xác minh được tên tuổi, địa chỉ của người này nên Cơ quan Điều tra Công an huyện T đã ra quyết định tách hồ sơ để xác minh làm rõ sau là có căn cứ.

Về hình phạt bổ sung: bị cáo mua bán ma túy để kiếm lời nên cần phạt bổ sung một khoản tiền đối với bị cáo.

Về biện pháp tư pháp: buộc bị cáo phải truy nộp 1.000.000 đồng là tiền thu lời bất chính từ việc mua bán ma túy để sung quỹ Nhà nước.

Về vật chứng: đối với vật chứng là 08 gói ma túy Hêroin có tổng trọng lượng 0,567 gam (cơ quan giám định đã trích 0,034 gam; còn lại 0,533 gam) và 01 lưỡi dao lam bị cáo dùng để chia nhỏ ma túy, Nhà nước cấm lưu hành nên tịch thu tiêu hủy.

Về án phí: bị cáo phải chịu án phí theo quy định tại Điều 136 - BLTTHS 2015 và điểm a khoản 1 Điều 23 - Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án

Về quyền kháng cáo: bị cáo có quyền kháng cáo theo quy định tại các Điều 331, 333 - BLTTHS 2015.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Lê Thị H phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy"

Áp dụng điểm b khoản 2; khoản 5 Điều 194 - BLHS 1999; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 - BLHS 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017

Xử phạt: Lê Thị H 07 (bảy) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 14/12/2017.

Phạt bổ sung bị cáo 5.000.000 đồng sung quỹ Nhà nước.

Về biện pháp tư pháp: áp dụng Điều 47 - BLHS 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017: buộc bị cáo phải truy nộp 1.000.000 đồng để sung quỹ Nhà nước.

Về vật chứng: áp dụng Điều 106 - BLTTHS 2015: tịch thu tiêu hủy 08 gói ma túy Hêroin có tổng trọng lượng 0,567 gam (cơ quan giám định đã trích 0,034 gam; còn lại 0,533 gam) và 01 lưỡi dao lam bị cáo dùng để chia nhỏ ma túy (hiện các vật chứng này đang lưu giữ tại Công an huyện T)

Về án phí: Điều 136 - BLTTHS 2015 và điểm a khoản 1 Điều 23 - Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án: bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí HSST.

Về quyền kháng cáo: áp dụng các Điều 331, 333 - BLTTHS 2015: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Về việc thi hành án: áp dụng Điều 26 - Luật Thi hành án: Trường hợp bản án, quyết định của tòa án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi

hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM:

Các Hội thẩm nhân dân

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

